

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIA B
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2025/DSST

Ngày: 21/3/2025

Về việc: “*Tranh chấp
kiện đòi tài sản*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA B - TỈNH BẮC NINH
Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thạch Thiên Hà.

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Công Hằng

Ông Nguyễn Văn Tuấn.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Phúc - Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Gia B - tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia B - tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21/3/2025, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Gia B - tỉnh Bắc Ninh. Tòa án nhân dân huyện Gia B mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 21/2024/TLST-DS ngày 26/11/2024 về việc “*Tranh chấp kiện đòi tài sản*”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2025/QĐXX-DS ngày 28/02/2025, giữa:

- Nguyên đơn: Ông Hoàng Bá K, sinh năm 1950 (Có mặt).

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1967 (Có mặt).

Cùng trú tại: Thôn Ích P, xã Song G, huyện Gia B, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và lời trình bày tại Tòa án của đương sự thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 27/5/2023, chính quyền thôn Ích P, xã Song G, huyện Gia B, tỉnh Bắc Ninh có tổ chức họp nhân dân Cụm dân cư số 1, số 2 và số 4 để bàn công tác xây dựng ngôi nhà thờ tâm linh khu nghĩa địa số 2 tại thôn Ích P.

Ngày 20/6/2023, Ban xây dựng họp thành lập khu nghĩa địa số 2 có cử ông Nguyễn Văn T là trưởng ban xây dựng, ông Nguyễn Văn S là kế toán, ông Hoàng Bá K là thủ quỹ và một số thành viên khác.

Ngày 26/6/2023, Ban xây dựng họp bàn đi đến thống nhất ký Hợp đồng xây dựng với ông Nguyễn Văn H để ông H nhận thi công công trình nhà thờ tâm linh khu nghĩa địa số 2 tại thôn Ích P.

Ngày 12/6/2023 (Âm lịch) tức ngày 29/7/2023 (Dương lịch), Ban xây dựng đã ký Hợp đồng xây dựng với ông H, nội dung: Bên giao khoán (A) giao cho bên nhận khoán (B - ông Nguyễn Văn H) xây dựng: 1. Nhà dài 8,5m, rộng 5m, cao 2,9m; Tường bao 3 vế từ nền hàng 20cm, cao 0,5m xây, trát, nát, đổ đất; Cột bê tông 20cm x 20cm x 2,9m, 8 cột, 4 vế; Sân dài 8,5m, rộng 3m, dày 12cm (Cả phía Tây); Thêm 3 bậc từ sân cao 15cm/1 bậc, nát mặt, cỏ; Bệ thờ ốp, lát theo yêu cầu; Trụ cột 0,8m x 0,8m/1 cột, xây hàng 4 = 3 lượt, hàng 3 = 3 lượt, đổ rãnh 20cm x 20cm bao quanh. 2. Tường bao cao 1,5m, bổ trụ 2,5m/1 trụ, quay tai, phía Tây trát trong, ngoài; Cột cổng 60cm x 60cm x 2m = 2 cột, nổi bê tông. Đơn giá: Nhà 550.000 đồng/1m², sân, thêm các loại đi cùng; Tường bao 900.000 đồng/1.000 gạch. Phương thức thanh toán: Xây nhà xong ứng 15.000.000 đồng, còn lại quyết toán khi xong công trình, thôn chi 1.000.000 đồng chẻ nước ngoài hợp đồng. Ngày 30/6/2023 (Âm lịch), tại Hội nghị bất thường về xây dựng Ban xây dựng đã thống nhất thực hiện kế hoạch xây dựng phát sinh đổ bê tông đường tổng toàn tuyến và công công đầm nền, bơm nước tưới nền số tiền 7.050.000 đồng.

Trong thời gian xây dựng công trình: Ngày 07/7/2023 (Âm lịch) tức ngày 22/8/2023 (Dương lịch), tại buổi đổ bê tông Ban xây dựng đã tạm ứng cho ông Nguyễn Văn H 7.250.000 đồng tiền đổ bê tông nền đường, sân và nền nhà tâm linh nghĩa trang. Ngày 19/9/2023 (Dương lịch), Ban xây dựng tạm ứng cho ông Nguyễn Văn H 20.000.000 đồng thanh toán tiền xây dựng nhà tâm linh nghĩa trang. Ngày 20/01/2024 (Dương lịch), Ban xây dựng tạm ứng cho ông Nguyễn Văn H 20.000.000 đồng thanh toán tiền xây dựng nhà tâm linh nghĩa trang. Ngày 06/02/2024 (Dương lịch), Ban xây dựng tạm ứng cho ông Nguyễn Văn H 8.000.000 đồng thanh toán tiền xây dựng nhà tâm linh nghĩa trang.

Đến ngày 04/4/2024 (Dương lịch), Ban xây dựng thanh lý hợp đồng xây dựng công trình nhà tâm linh nghĩa trang thôn Ích P, theo đó: Ban xây dựng phải thanh toán cho ông Nguyễn Văn H các khoản:

Tiền xây dựng nhà tâm linh nghĩa trang $42,5\text{m}^2 \times 550.000 \text{ đồng/1m}^2 = 23.375.000 \text{ đồng}$.

Tiền xây tường 2 vạ 850 viên gạch x 900.000 đồng/1.000 viên = 25.650.000 đồng.

Tiền san công đổ bê tông phát sinh = 7.200.000 đồng.

Tiền phát sinh cánh gà = 2.000.000 đồng.

Tiền chẻ nước = 1.000.000 đồng. Tổng là 59.225.000 đồng.

Do ông Nguyễn Văn H xây dựng sai thiết kế không đảm bảo tiêu chuẩn trong hợp đồng nên ông Nguyễn Văn H đã tự nguyện khắc phục bằng tiền mặt =

2.000.000 đồng. Như vậy, số tiền ông Nguyễn Văn H được thanh toán là 59.225.000 đồng - 2.000.000 đồng = 57.225.000 đồng.

Khi thực hiện thanh lý hợp đồng ông Hoàng Bá K là thủ quỹ đã tiếp tục chi cho ông Nguyễn Văn H số tiền 9.200.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền ông K đã trả ông Nguyễn Văn H là 64.450.000 đồng. Tuy nhiên, trên thực tế thì ông Nguyễn Văn H chỉ được nhận 57.225.000 đồng.

Theo nguyên đơn ông Hoàng Bá K trình bày: Do thời gian thi công công trình nhà tâm linh nghĩa trang thôn Ích P kéo dài. Vì vậy, đến khi thanh lý hợp đồng với ông Nguyễn Văn H thì ông đã quên không trừ lần ông H ứng số tiền 7.250.000 đồng tiền đổ bê tông nề đường, sân và nền nhà tâm linh nghĩa trang vào ngày 07/7/2023 (Âm lịch) tức ngày 22/8/2023 (Dương lịch) nên đã trả thừa cho ông H số tiền 7.200.000 đồng. Sau khi phát hiện sự nhầm lẫn, ban xây dựng đã yêu cầu cá nhân ông K phải CH trách nhiệm đối với số tiền này, ngày 18/10/2024 ông K đã tự nguyện hoàn trả số tiền 7.200.000 đồng cho Ban quản lý thôn Ích P. Sau đó ông đã nhiều lần yêu cầu ông H trả lại cho ông số tiền này, nhưng ông H nhất quyết không CH trả lại. Ông cũng đã yêu cầu Công an xã Song G - huyện Gia B - tỉnh Bắc Ninh giải quyết cũng như đề nghị Ban xây dựng thôn Ích P mở hội nghị làm rõ nhưng không đạt kết quả. Tại phiên tòa hôm nay, ông khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông H phải trả lại cho ông số tiền 7.135.000 đồng như số tiền trong đơn khởi kiện.

Theo bị đơn ông Nguyễn Văn H trình bày: Ông thừa nhận có 04 lần tạm ứng và thanh toán tiền công xây dựng nhà tâm linh khu nghĩa trang thôn Ích P với số tiền 57.200.000 đồng. Cụ thể: Ngày 19/9/2023 nội dung tạm ứng tiền xây dựng nhà thờ tâm linh nghĩa trang, số tiền 20.000.000 đồng có chữ ký xác nhận của ông vào sổ thu chi của ông Hoàng Bá K cùng chứng từ kèm theo có chữ ký của ông Nguyễn Văn T - Trưởng ban xây dựng. Ngày 20/01/2024 nội dung tạm ứng cho ông H tiền xây dựng nhà thờ tâm linh nghĩa trang, số tiền 20.000.000 đồng có chữ ký xác nhận của ông vào sổ thu chi của ông K cùng chứng từ kèm theo có chữ ký của ông Nguyễn Văn T - Trưởng ban xây dựng. Ngày 06/02/2024 nội dung tạm ứng cho ông H tiền xây dựng nhà thờ tâm linh nghĩa trang, số tiền 8.000.000 đồng có chữ ký xác nhận của ông vào sổ thu chi của ông Hoàng Bá K cùng chứng từ kèm theo có chữ ký của ông Nguyễn Văn T - Trưởng ban xây dựng. Ngày 04/4/2024 ông đã nhận 9.200.000 đồng tiền thanh lý hợp đồng và xác nhận đã thanh toán xong hợp đồng, có chữ ký xác nhận của ông vào sổ thu chi của ông K và trong bản thanh lý hợp đồng ký ngày 04/4/2024 không có chứng từ kèm theo. Còn số tiền 7.250.000 đồng tạm ứng ngày 07/7/2023 mà ông K nhắc đến, tuy ông đã ký tạm ứng nhưng trên thực tế số tiền này ông chưa nhận được vì lý do cùng ngày hôm đó người dân phát hiện ra việc đổ đá bầy vào công trường làm ảnh hưởng đến bê tông nên các tổ máy dừng lại không đổ bê tông nữa, lúc đó cũng xảy ra xô xát giữa người dân, cán bộ và tổ giám sát công trình. Một lúc sau khi tiến hành đổ bê tông lại thì không còn

cán bộ nào ở công trình nữa nên chưa có ai thanh toán cho ông khoản tiền này. Như vậy, sau khi thanh lý hợp đồng ông chỉ nhận tổng số tiền 57.225.000 đồng như trong bản thanh lý hợp đồng ngày 04/4/2024, ông thừa nhận mọi chữ ký và chữ viết Nguyễn Văn H trong các hợp đồng và trong sổ thu chi của ông K là của ông. Nay ông K khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông phải trả số tiền 7.135.000 đồng, ông không đồng ý vì đây là số tiền ngoài hợp đồng và trên thực tế ông chưa được nhận số tiền này.

Tại phiên tòa hôm nay, trong phần tranh tụng nguyên đơn ông Hoàng Bá K vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết buộc bị đơn ông Nguyễn Văn H phải trả ông số tiền 7.135.000 đồng là số tiền ông H đã nhận tạm ứng thừa. Bị đơn ông H vẫn giữ nguyên quan điểm của mình và không đồng ý trả cho ông K số tiền này vì đây là số tiền ngoài hợp đồng và trên thực tế ông H chưa được nhận số tiền này. Nếu ông K đưa ra được chứng từ thanh toán số tiền này có chữ ký của ông Nguyễn Văn T - Trưởng ban xây dựng thì ông H đồng ý trả cho ông K số tiền này.

Tại phiên tòa ngày hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia B tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, của Hội đồng xét xử và của những người tham gia tố tụng: Thẩm phán đã tiến hành thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền và thời hạn theo quy định của pháp luật. Việc ra các văn bản tố tụng của Thẩm phán cũng như các thủ tục tố tụng tại phiên tòa của Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn ông Hoàng Bá K, bị đơn ông Nguyễn Văn H thực hiện đúng và đầy đủ quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Sau khi phân tích, đánh giá những chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia B - tỉnh Bắc Ninh đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, 147, 91, 92 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 105, 158, 166 Bộ Luật dân sự năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Hoàng Bá K. Buộc anh Nguyễn Văn H có nghĩa vụ trả lại cho ông Hoàng Bá K số tiền 7.135.000 đồng.

2. Án phí và chi phí tố tụng: Bị đơn ông Nguyễn Văn H phải chH án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án. Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng và quan hệ pháp luật tranh chấp: Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn ông Hoàng Bá K đề nghị Tòa án buộc bị đơn là ông Nguyễn Văn H phải trả ông số tiền thừa là 7.135.000 đồng. Như vậy, Tòa án xác định tranh chấp là “Kiện đòi tài sản” theo quy định tại khoản 2 điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn ông Nguyễn Văn H có hộ khẩu thường trú tại xóm 1, thôn Ích P, xã Song G, huyện Gia B, tỉnh Bắc Ninh nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, thẩm quyền giải quyết vụ án là của Tòa án nhân dân huyện Gia B - tỉnh Bắc Ninh.

Về người tham gia tố tụng: Mặc dù bị đơn ký kết hợp đồng xây dựng với Ban xây dựng thôn Ích P. Tuy nhiên, quá trình giải quyết vụ án thì thấy các bên không có tranh chấp gì về hợp đồng xây dựng, ông K là thủ quỹ của Ban xây dựng thôn Ích P đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Ban xây dựng của thôn. Đối với số tiền 7.200.000 đồng tạm ứng thừa, ông K đã hoàn trả đầy đủ cho Ban xây dựng thôn Ích P. Trưởng thôn Ích P và Ban xây dựng thôn Ích P đều xác nhận ông K đã hoàn trả đầy đủ. Nên số tiền ông K trả thừa cho ông H là của cá nhân ông K và ông H, Ban xây dựng thôn Ích P không có liên quan đến số tiền này. Vì vậy, Tòa án xác định ông K là nguyên đơn và không đưa Ban xây dựng thôn Ích P vào tham gia tố tụng là phù hợp pháp luật

Xét yêu cầu khởi kiện của ông Hoàng Bá K buộc ông Nguyễn Văn H phải trả số tiền 7.135.000 đồng, Hội đồng xét xử thấy rằng: Ông K đã thanh toán tạm ứng cho ông H tổng số tiền 55.250.000 đồng. Cụ thể: Ngày 07/7/2023 (Âm lịch) tức ngày 22/8/2023 (Dương lịch), tại buổi đổ bê tông Ban xây dựng đã tạm ứng cho ông Nguyễn Văn H 7.250.000 đồng tiền đổ bê tông nề đường, sân và nền nhà tâm linh nghĩa trang. Ngày 19/9/2023 (Dương lịch), Ban xây dựng tạm ứng cho ông Nguyễn Văn H 20.000.000 đồng thanh toán tiền xây dựng nhà tâm linh nghĩa trang. Ngày 20/01/2024 (Dương lịch), Ban xây dựng tạm ứng cho ông Nguyễn Văn H 20.000.000 đồng thanh toán tiền xây dựng nhà tâm linh nghĩa trang. Ngày 06/02/2024 (Dương lịch), Ban xây dựng tạm ứng cho ông Nguyễn Văn H 8.000.000 đồng thanh toán tiền xây dựng nhà tâm linh nghĩa trang. Tất cả những lần tạm ứng này ông H đề ký xác nhận và bản thân ông H cũng thừa nhận toàn bộ chữ ký xác nhận tạm ứng là chữ ký của ông H.

Ngày 04/4/2024, Ban xây dựng thanh lý hợp đồng xây dựng công trình nhà tâm linh nghĩa trang thôn Ích P với ông H. Theo đó, ông H được nhận tổng số tiền là 59.225.000 đồng. Do ông H xây dựng sai thiết kế không đảm bảo tiêu chuẩn trong hợp đồng nên ông H đã tự nguyện khắc phục bằng tiền mặt = 2.000.000 đồng.

Vì vậy, số tiền ông H được thanh toán là 59.225.000 đồng - 2.000.000 đồng = 57.225.000 đồng. Khi thực hiện thanh lý hợp đồng ông K là thủ quỹ đã tiếp tục chi cho ông H số tiền 9.200.000 đồng, ông H cũng xác nhận đã nhận số tiền này. Như vậy, tổng số tiền ông H đã ký nhận từ ông K là 64.450.000 đồng. Mặc dù, ông H cho rằng ông chỉ nhận tổng số tiền 57.225.000 đồng như trong bản thanh lý hợp đồng ngày 04/4/2024, còn số tiền 7.250.000 đồng tạm ứng ngày 07/7/2023 mà ông K nhắc đến, tuy ông đã ký tạm ứng nhưng trên thực tế số tiền này ông chưa nhận được vì lý do cùng ngày hôm đó người dân phát hiện ra việc đổ đá bầy vào công trường làm ảnh hưởng đến bê tông nên các tổ máy dừng lại không đổ bê tông nữa, lúc đó cũng xảy ra xô xát giữa người dân, cán bộ và tổ giám sát công trình. Một lúc sau khi tiến hành đổ bê tông lại thì không còn cán bộ nào ở công trình nữa nên chưa có ai thanh toán cho ông khoản tiền này. Tuy nhiên, lời trình bày này của ông H là không có căn cứ vì tại phiên tòa hôm nay và trong các buổi làm việc trước đó tại Tòa án, bản thân ông H đều thừa nhận chữ ký ở phần xác nhận tạm ứng số tiền 7.250.000 đồng ngày 07/7/2023 là chữ ký và chữ viết của ông H.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử thấy: Khi biết mình thanh toán thừa tiền cho ông Nguyễn Văn H, ông Hoàng Bá K đã CH trách nhiệm cá nhân tự nguyện trả lại số tiền này cho Ban quản lý thôn Ích P - xã Song G - huyện Gia B - tỉnh Bắc Ninh. Sau nhiều lần yêu cầu ông H trả lại số tiền này cho mình nhưng ông H không trả. Tại phiên tòa, ông K yêu cầu Tòa án buộc ông H phải trả số tiền 7.135.000 đồng. Xét yêu cầu này của ông K là có căn cứ nên Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

Về án phí: Do toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn ông Hoàng Bá K được chấp nhận nên bị đơn ông Nguyễn Văn H phải CH toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 277, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự. Các Điều 166, Điều 579, Điều 580 của Bộ luật dân sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Hoàng Bá K. Buộc bị đơn ông Nguyễn Văn H phải có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn ông Hoàng Bá K số tiền là 7.135.000 (*Bảy triệu một trăm ba mươi năm nghìn*) đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng người phải thi hành án còn phải CH khoản lãi của số

tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự, tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Về án phí: Buộc bị đơn ông Nguyễn Văn H phải cH 365.700 (*Ba trăm sáu mươi năm nghìn bảy trăm*) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Đương sự có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Gia B;
- Chi cục THADS huyện Gia B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thạch Thiên Hà